

Bản án số: **63/2017/HSST**

Ngày: 14 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vừ A Sừ;

2. Bà Hoàng Cúc Phương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 07/8/2017 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Thanh B** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 30 tháng 10 năm 1994, tại Điện Biên;

Nơi ĐKKHKT và cư trú trước ngày bị bắt: Bản 3, xã P, huyện DB, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh;

Con ông Nguyễn Văn Quang (đã chết) và bà Nguyễn Thị Chung (đã chết);

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26 tháng 5 năm 2017 cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Anh Lò Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Bản Nà Tấu 3, xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11h30' ngày 24/5/2017, Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô của Lò Văn Phong (trú tại Bản Nà Nhạn 3, xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên) chở Phong đi từ Bản Cang 3, xã Mường Phăng, huyện Điện Biên lên trụ sở Cục hải quan tỉnh Điện Biên để làm sơn. Khi đến Km 65, quốc lộ 279, thuộc bản Nà Loi, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ B nhìn thấy 03 chiếc xe mô tô dựng bên đường, không có người trông coi. B đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy, B xuống xe đưa xe cho Phong rồi đi bộ đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng – bạc – đen có biển kiểm soát 27B1-190.38 lấy chìa khóa có sẵn trong người mở khóa điện, lấy mũ bảo hiểm nhãn hiệu TOS màu đỏ treo trên xe rồi dắt xe xuống lòng đường, nổ máy và đi về hướng thành phố Điện Biên Phủ. Qua điều tra xác minh chiếc xe và mũ bảo hiểm trên là của anh Lò Văn T trú tại bản Nà Tấu 3, xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Sau khi lấy xe, B và Phong mỗi người đi một xe, đến khu du lịch sinh thái Him Lam thì B dừng xe tháo gương vút lên vỉa hè hồ Huổi Phạ, rồi đi xe tiếp đến bờ nương thuộc tổ 3, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ vút mũ vào bụi tre gần cầu. B, Phong đi về nhà chị Lò Thị Lả ở bản Che Phai, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ rửa nhờ xe. Đến 13 giờ cùng ngày thì B, Phong đem chiếc xe trên đi giấu tại bãi ngô khu vực xã Thanh Luông, huyện Điện Biên rồi về đi làm sơn, đến 18 giờ cùng ngày B cùng Phong quay lại bãi ngô, B cạy cốp xe lấy chiếc ví giả da, trong ví có: 01 đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 chứng nhận bảo hiểm đều mang tên Lò Văn T và một chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Thoản. B đưa cho Phong chiếc ví và chứng minh nhân dân mang tên Thoản, giấy tờ còn lại B giữ. B và Phong đem xe về nhà chị Lả ăn cơm và nghỉ đêm tại đó. Sáng 25/5/2017 B, Phong lại đem xe lên bãi ngô để giấu, đến chiều B đi nhờ xe người quen lên chỗ giấu xe bóc tem mác của xe rồi điều khiển xe về nhà chị Lả. Chị Lả không cho B và Phong ở nữa nên Phong bàn với B "tìm cách xử lý chiếc xe này đi" B và Phong đem xe đến khu vực Sân vận động tỉnh, B bảo Phong đợi ở đó, B tìm quán cầm đồ để cầm xe lấy tiền. Khi đang tìm quán cầm đồ thì B bị Công an thành phố phát hiện và đưa về trụ sở làm việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản.

2. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã thu giữ được: Chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 27B1-190.38, mũ bảo hiểm TOS, 01 đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 chứng nhận bảo hiểm đều mang tên Lò Văn T và trả lại cho anh Lò Văn T; 01 chìa khóa xe Honda hiện chưa xử lý; Đôi gương xe, chiếc ví giả da; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Thoản không thu hồi được, người bị hại yêu cầu bị cáo phải tìm và trả lại.

Hội đồng định giá đã tiến hành định giá kết luận chiếc xe Wave biển kiểm soát 27B1-190.38 có giá trị là 11.154.000 đ, mũ bảo hiểm TOS có giá trị 90.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 43/QĐ-VKS-HS ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46/BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vật chứng vụ án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo, của người bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định khoảng 11h30' ngày 24/5/2017, tại Km 65, quốc lộ 279, thuộc bản Nà Lôi, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ, Nguyễn Thanh B đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 27B1-190.38 và mũ bảo hiểm nhãn hiệu TOS màu đỏ của anh Lò Văn T trú tại bản Nà Tấu 3, xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Theo khoản 1 Điều 138 BLHS thì: *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm;*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi lén lút, bí mật, cố ý trực tiếp để trộm cắp tài sản của người khác theo đó có đủ các yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do bị cáo không kiểm soát được ý muốn, không chịu khắc phục điều kiện khó khăn của bản thân bố mẹ đều đã chết, ở với bà ngoại, mục đích bị cáo trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138/BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*", theo đó bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện sinh sống cùng với bà ngoại, không có nghề nghiệp và không có tài sản gì, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Ngoài số tài sản đã thu giữ và trả lại cho người bị hại, cơ quan điều tra còn thu giữ chiếc chìa khóa xe dùng vào việc phạm tội, vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để hủy.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải tìm trả lại 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Thoán (là vợ anh T) còn số tiền sử xe bị hỏng hết 06 triệu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy người bị hại yêu cầu bị cáo phải tìm và trả lại 01 chứng minh thư nhân dân do bị cáo lấy là hoàn toàn hợp pháp; Do vậy sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải có nghĩa vụ tìm và trả lại cho anh Lò Văn T 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Thoán.

Các vấn đề khác: Chị Lò Thị Lả không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đối tượng Lò Văn Phong đã được Công an xác minh là không có mặt tại địa bàn và tách ra để điều tra sau, nên HĐXX không đề cập xử lý.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh B** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 26 tháng 5 năm 2017). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41/BLHS; điểm a, b và đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 08/7/2017 và biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ cho ông Lò Văn T.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B sau khi chấp hành xong hình phạt phải có nghĩa vụ tìm và trả lại cho anh Lò Văn T 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Thị Thoản (vợ Lò Văn T).

Tịch thu để hủy 01 chìa khóa xe máy hiệu honda đã qua sử dụng.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu **200.000đ** (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bị hại (*có mặt tại phiên tòa*) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2017)./.

Nơi nhận:

- VKSND TPĐBP;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Đội HSNV Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh